

Số: 19 /TM.TMDK

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 11 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi:

Công ty cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp có nhu cầu xây dựng hạng mục Hệ thống xử lý nước thải khách sạn Hoà bình công suất 8m³/ngày đêm, địa chỉ: đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp, với đặt tính kỹ thuật và các yêu cầu khác được thể hiện ở bảng dưới đây:

STT	Mô tả công việc mời thầu	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền
	I. BỂ ĐIỀU HOÀ				
1	Phá dỡ nền - Nền bê tông, không cốt thép	m3	1.1560		
2	Đào móng bằng bằng thủ công, rộng ≤3m, sâu ≤1m - Cấp đất II	1m3	15.6060		
3	Lắp dựng cốt thép móng, ĐK 10mm	tấn	0.0846		
4	Bê tông móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, rộng ≤250cm, M250, đá 1x2, PCB40	m3	1.6335		
5	Xây tường thẳng bằng gạch ống 8x8x19cm - Chiều dày 20cm, chiều cao ≤6m, vữa XM M75, PCB40	m3	2.6352		
6	Trát tường ngoài dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	m2	26.3520		
7	Lắp dựng cốt thép sàn mái, ĐK 10mm, chiều cao ≤28m	tấn	0.1414		
8	Bê tông lanh tô, lanh tô liền mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng, bê tông M250, đá 1x2, PCB40	m3	0.622		
9	Lắp đặt cầu kiện thép đặt sẵn trong bê tông, KL ≤200kg/1 cầu kiện	tấn	1.892		
10	Quét dung dịch chống thấm mái, sê nô, ô văng	m2	18.450		

11	Bê tông nền SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M200, đá 1x2, PCB40	m3	1.280		
II. HỒ GOM					
12	Phá dỡ nền - Nền bê tông, không cốt thép	m3	0.256		
13	Đào móng cột, trụ, hồ kiểm tra bằng thủ công, rộng $\leq 1\text{m}$, sâu $> 1\text{m}$ - Cấp đất II	1m3	3.456		
14	Lắp dựng cốt thép móng, Φ K 10mm	tấn	0.0231		
15	Bê tông móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, rộng $\leq 250\text{cm}$, M250, đá 1x2, PCB40	m3	0.294		
16	Xây tường thẳng bằng gạch ống 8x8x19cm - Chiều dày 20cm, chiều cao $\leq 6\text{m}$, vữa XM M75, PCB40	m3	0.984		
17	Trát tường ngoài dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	m2	9.8400		
18	Gia công, lắp đặt cốt thép tấm đan, hàng rào, cửa sổ, lá chóp, nan hoa, con sơn	tấn	0.0099		
19	Bê tông lanh tô, lanh tô liền mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng, bê tông M250, đá 1x2, PCB40	m3	0.1008		
20	Quét dung dịch chống thấm mái, sê nô, ô văng	m2	4.576		
III. ĐƯỜNG ỐNG DẪN NƯỚC THẢI VỀ HỒ ĐIỀU HOÀ					
21	Phá dỡ nền - Nền bê tông, không cốt thép	m3	1.200		
22	Tháo lắp nắp cống:	cái	115.000		
23	Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 90mm	100m	0.958		
24	Lắp đặt côn, cút nhựa PVC miệng bát bằng p/p nối gioăng - Đường kính 90mm	cái	7.000		

25	Bê tông nền SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M150, đá 1x2, PCB40	m3	1.200		
IV. THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ					
26	Cung Cấp Bơm nước thải trực ngang Điện áp: 2.2 KW-220v-50Hz Xuất xứ: Trung Quốc	BỘ	1.000		
27	Cung Cấp Bơm chìm nước thải Điện áp: 0.25Kw-220v-50Hz Xuất xứ: Đài Loan	BỘ	1.000		
28	Cung Cấp Thiết bị đầu dò mực nước Bao gồm: Dạng trái nổi Xuất xứ: Đài Loan hoặc tương đương	BỘ	1.000		
29	Cung Cấp Bồn xử lý sinh học (DxRxC=2200*1200*1700) Chất liệu: composite. Xuất xứ: Việt Nam	BỘ	1.000		
30	Cung Cấp Đĩa thổi khí Xuất xứ: Đài Loan hoặc tương đương	BỘ	2.000		
31	Cung Cấp Cụm cung cấp khí Điện áp: 1.5Kw-380v-50Hz Xuất xứ: Đài Loan hoặc tương đương	BỘ	1.000		
32	Cung Cấp Thiết bị đầu dò mực nước Bao gồm: Dạng trái nổi Xuất xứ: Hàn Quốc	BỘ	1.000		
33	Cung Cấp Bơm lọc (Trục Ngang) Điện áp: 0,75Kw-380v-50Hz Xuất xứ: Trung Quốc	BỘ	2.000		
34	Cung Cấp Màng lọc MBR, xuất xứ Việt Nam hoặc tương đương	BỘ	2.000		
35	Cung Cấp Hệ thống đường ống công nghệ: Cung cấp nguyên liệu hệ thống đường ống kỹ thuật uPVC, các phụ kiện, (đường ống nước, khí, bùn, hóa chất,,)	HT	1.000		

36	Cung Cấp Nhân công lắp đặt hệ thống Các công việc cơ khí: gia công, lắp đặt	HT	1.000		
37	Cung Cấp Hệ thống máng cấp điện Cung cấp lắp đặt, gia công hệ thống điện	HT	1.000		
38	Cung Cấp Hệ thống tủ điện điều khiển Cung cấp tủ điện, vật tư phụ kiện thiết bị điện (Bộ điều khiển, Dây cáp động lực, phụ kiện CB, MCB, ...)	HT	1.000		
39	Cung Cấp Chi phí vận hành chuyển giao công nghệ (Bao gồm chi phí hóa chất)	HT	1.000		
40	Cung Cấp Chi phí phân tích mẫu	HT	1.000		
41	Cung Cấp Chi phí vận chuyển	HT	1.000		
42	Cung Cấp Chi phí cung cấp vi sinh xử lý nước	HT	1.000		
	TỔNG GIÁ TRỊ (CÓ VAT)				

*** Ghi chú:**

- Giá dự thầu đã bao gồm tất cả các chi phí nhân công, vật tư, máy móc, công cụ, dụng cụ, thuế, phí, chi phí đi lại, khảo sát để thực hiện việc thi công hoàn thiện công việc theo yêu cầu.

- Khối lượng nghiệm thu theo thực tế.

- Chào giá bằng Việt Nam đồng.

- Thư báo giá của Quý công ty để Công ty cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp xác định làm cơ sở lựa chọn nhà thầu.

Quý công ty có quan tâm vui lòng gửi hồ sơ gồm có:

1/ Thư chào giá (giá chào phải bao gồm tất cả các chi phí như chi phí vận chuyển, lắp đặt, dịch vụ, thuế, ...).

2/ Cung cấp các tài liệu (như catalogue/...) ghi rõ và đầy đủ các thông tin chi tiết về đặc tính kỹ thuật của hàng hóa/dịch vụ đã được yêu cầu tại bảng trên.

Hồ sơ được gửi đến Phòng Kế Hoạch Đầu Tư, Công ty cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp, (Số 472, đường Nguyễn Huệ, P. Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp) trước

15h00 ngày 14/11/2025 (có thể gửi trực tiếp hoặc gửi fax, hoặc email hoặc bằng đường bưu điện, người nhận Nguyễn Thông Thuận).

3/ Hình thức thư chào giá: phải được niêm phong và không được mở trước 15h00 ngày 14/11/2025.

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ ông: Nguyễn Thông Thuận (Số điện thoại liên hệ: 0932063272)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHĐT (TT)

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Thiện Hiền